

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 18
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 191/2026/HS-ST

Ngày: 08/7/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 18 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thế Thị Ngọc Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Yến Nhi

Bà Nguyễn Thị Thanh Nga

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Kim Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 157/2026/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 200/2026/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Minh H, sinh năm 1987 tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: Ấp C, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn H1 và bà Nguyễn Ngọc S; vợ là Trần Thị Kim C, sinh năm 1987; bị cáo có 01 con sinh năm 2025; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/11/2025 đến ngày 13/01/2026 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh, tại ngoại cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2. Tô Hoàng A, sinh năm 1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: Ấp B xã T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Tô Văn K (chết) và bà Mai Thị B; tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 19/6/2025, bị cáo bị Ủy ban nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương xử phạt 4.000.000 đồng về hành vi mang theo trong người hoặc tàng trữ, cất giấu các loại vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ hoặc các loại công cụ phương tiện khác có khả năng sát thương; đồ vật, phương tiện giao thông nhằm mục đích gây rối trật tự công cộng, cố ý gây thương tích cho người khác theo Quyết định số 1209/QĐ-XPHC. Bị cáo đã chấp hành quyết định vào ngày 22/10/2025.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/11/2025 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Tô Hoàng A là ông Nguyễn Hoàng M – luật sư thuộc Văn phòng L – Đoàn luật sư Thành phố H – Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1983 (Xin vắng mặt).

Trú: Ấp P, xã P, thành phố Hồ Chí Minh

Ông Cao Văn C1, sinh năm 1969 (Xin vắng mặt).

Bà Phạm Thị N, sinh năm 1966 (Xin vắng mặt).

Cùng trú: Ấp C, xã T, thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 31/8/2025, Nguyễn Minh H là tài xế xe dịch vụ đang điều khiển xe ô tô biển số 61K – 154.42 chở khách là ông Hồ Hoàng H2, bà Phạm Thị Tuyết S1 và cháu Hồ Tuyết N1, cùng nơi thường trú: khu phố D, phường T, thành phố Hồ Chí Minh về nhà của ông H2 tại ấp C, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi dừng đợi đèn đỏ trên đường DT744 theo hướng từ phường T đến xã D, Thành phố Hồ Chí Minh, xe ô tô của H đậu trước, ông Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51L-812.41 rėo theo rơ-moóc biển số 50RM – 081.05 đang lưu thông phía sau cùng chiều xe ô tô do H điều khiển. Ông T bấm còi xe nên H bực tức. H sử dụng 01 điện thoại di động Galaxy S23+ màu đen, gấn sim số 0974353656 gọi điện qua ứng dụng zalo cho Tô Hoàng A sử dụng 01 điện thoại di động nhãn hiệu A11, gấn sim số 0364.022.540 rủ Hoàng A chặn xe ô tô của T để đánh nhau. H hỏi Hoàng A mang theo hung khí là dao tự chế không thì Hoàng A trả lời có. Sau đó, Hoàng A điều khiển xe mô tô biển số 61H1 – 423.93 cầm theo 01 dao tự chế dài 69cm, lưỡi bằng kim loại dài 47cm đi theo chỉ dẫn của H rồi cùng H truy đuổi theo xe ô tô đầu kéo biển số 51L-812.41 rėo theo rơ-moóc biển số 50RM – 081.05 do ông T điều khiển lưu thông trên đường DT744 để chặn xe ông T lại.

Khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày, khi đến đoạn đường DT744 gần chòi Lô F, Đội sản xuất T1 thuộc ấp B, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh cách vị trí H và ông T đợi đèn đỏ khoảng 15km thì Hoàng A điều khiển xe mô tô biển số 61H1 – 423.93 vượt lên đi lưu thông cùng làn xe với ông T sau đó Hoàng A dừng xe mô tô biển số 61H1 – 423 ở lề đường rồi Hoàng A ra đứng ở giữa làn đường xe đang lưu thông trên đường DT744 tay cầm một cục đá nhằm hướng về đầu xe của ông T đang di chuyển đến. Ông T thấy vậy thì dừng xe lại, lúc này Hoàng A đi đến nói ông T xuống xe để nói chuyện nhưng ông T không xuống xe nên Hoàng A đã dùng dao tự chế mang theo chém vào cánh cửa xe của ông T 01 cái (không gây hư hỏng tài sản) và đe dọa ông T. Ngay sau đó, H cũng điều khiển xe ô tô biển số 61K – 154.42 đậu xe bên lề đường và đi bộ ra đứng giữa đầu xe của ông T nhưng ông T không xuống nên Hoàng A và H lên xe đi về.

Ngày 01/9/2025, Ông T trình báo vụ việc đến Công an xã T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 04/11/2025, Ủy ban nhân dân xã T, Thành phố Hồ Chí Minh có công văn số 533/UBND-NC xét thấy Nguyễn Minh H và Tô Hoàng A có hành vi sử dụng phương tiện tham gia giao thông (xe ô tô và xe máy) mang hung khí nguy hiểm truy đuổi người khác trên đoạn đường DT744 sau đó chặn xe lại để gây gổ, đe dọa tại nơi có nhiều người dân lưu thông qua lại, gây cản trở giao thông, có thể gây ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe người khác, tạo tâm lý hoang mang lo sợ, gây bức xúc cho người dân. Do đó, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H xử lý Nguyễn Minh H và Tô Hoàng A theo quy định của pháp luật.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen bạc, biển số 61H1 - 423.93, số khung: C6409Y189804, số máy: 5C64189805.
- 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 61HI - 423.93 tên Tô Hoàng A.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu A11, gắn sim số 0364.022.540 của Tô Hoàng A.
- 01 xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi Xpander màu đen biển số 61K - 154.42, số khung: MK2XRNCI WNN006737; số máy: 4A91KAX3308.
- 01 giấy đăng ký xe ô tô biển số 61K - 154.42 tên Nguyễn Minh H.
- 01 điện thoại di động Galaxy S23+ màu đen, gắn sim số 0974353656 của Nguyễn Minh H.
- 01 con dao tự chế bằng kim loại (hình dáng giống cây đao), chiều dài 69cm (lưỡi bằng kim loại dài 47cm, cán dao bằng kim loại dài 22cm được quấn dây dù màu xanh bên ngoài).

* Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen bạc, biển số 61H1 - 423.93, số khung: RLCS5C6409Y189804, số máy: 5C64-189805 do Tô Hoàng A đứng tên chủ sở hữu. Ngày 31/8/2025, Hoàng A điều khiển xe biển số 61H1-423.93 để đuổi theo sau đó dừng xe ở giữa đường để chặn xe ô tô của ông T điều khiển.
- Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi Xpander màu đen, biển số 61K - 154.42, số khung: MK2XRNC1WNN006737, số máy: 4A91KAX3308 do Nguyễn Minh H đứng tên chủ sở hữu, đăng ký ngày 26/10/2022, là tài sản trong thời kỳ hôn nhân của H và bà Cao Thị Cẩm G (bà G đã chết ngày 28/9/2023). Ngày 31/8/2025 H điều khiển xe ô tô biển số 61K - 154.42 đuổi theo xe ô tô của ông T điều khiển. Người thừa kế theo pháp luật của bà G gồm cha mẹ của bà G là ông Cao Văn C1 và bà Phạm Thị N có nguyện vọng được hưởng phần thừa kế theo pháp luật của bà G, yêu cầu được nhận lại xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi Xpander màu đen, biển số 61K - 154.42 và đồng ý nộp số tiền tương ứng với phần giá trị xe của H phải nộp sung ngân sách Nhà nước theo kết quả định giá của Hội đồng định giá.

* Về yêu cầu bồi thường dân sự: Ông Nguyễn Văn T không có yêu cầu bồi thường dân sự đối với thiệt hại của xe ô tô đầu kéo biển số 51L-812.41 rêu theo rơ-moóc biển số 50RM – 081.05.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 10 tháng 5 năm 2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 18 – thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt bị cáo Tô Hoàng A từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

* Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Căn cứ các Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy:

Sim điện thoại số 0364.022.540 của Tô Hoàng A và sim điện thoại số 0974.353.656 của Nguyễn Minh H.

01 con dao tự chế bằng kim loại (hình dáng giống cây đao), chiều dài 69cm (lưỡi bằng kim loại dài 47cm, cán dao bằng kim loại dài 22cm được quấn dây dù màu xanh bên ngoài).

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội gồm:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen bạc, biển số 61H1 - 423.93, số khung: C6409Y189804, số máy: 5C64189805 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 61HI - 423.93 tên Tô Hoàng A.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu A11 của Tô Hoàng A.

- 01 điện thoại di động Galaxy S23+ màu đen của Nguyễn Minh H

- Đối với xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi Xpander màu đen biển số 61K - 154.42, số khung: MK2XRNCI WNN006737; số máy: 4A91KAX3308 và 01 giấy đăng ký xe ô tô biển số 61K - 154.42 tên Nguyễn Minh H: Đây là tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân của H và vợ là bà G (đã chết). Trị giá xe theo định giá là 440.000.000 đồng, ông C1 và bà N có yêu cầu nhận lại xe ô tô trên nên buộc ông C1 và bà N phải nộp số tiền 293.333.333 đồng thuộc sở hữu của bị cáo Hải sung ngân sách Nhà nước. Khi nào ông C1 và bà N nộp xong số tiền trên thì được nhận xe ô tô cùng giấy đăng ký xe.

Người bào chữa cho bị cáo Tô Hoàng A là luật sư Nguyễn Hoàng M có ý kiến trình bày:

Thông nhất với tội danh và khung hình phạt Viện kiểm sát nhân dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Tô Hoàng A. Bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha mất sớm chỉ còn một mình mẹ. Bị cáo khi chưa bị bắt tạm giam thì sống chung và nuôi dưỡng mẹ. Bị cáo có bác ruột là liệt sĩ. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo hưởng án treo theo như đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện Kiểm sát, thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng và Bản luận tội Viện kiểm sát công bố.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho các bị cáo hưởng án treo để các bị cáo hòa nhập cộng đồng và có điều kiện chăm lo cho gia đình

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập tại hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ căn cứ để kết luận:

Từ khoảng 11 giờ đến 11 giờ 15 phút ngày 31/8/2025, trên đường DT744 gần chòi Lô 6, Đội sản xuất T1 thuộc ấp B, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Minh H có hành vi rủ Tô Hoàng A đi đánh nhau, Hoàng A đã chuẩn bị 01 con dao tự chế bằng kim loại (hình dáng giống cây đao), chiều dài 69cm sau đó Hoàng A và H điều khiển 01 xe mô tô biển số 61H1 - 423.93 và 01 xe ô tô biển số 61K - 154.42 cùng nhau đuổi theo xe ô tô đầu kéo biển số 51L-812.41 rêu theo rơ-moóc biển số 50RM – 081.05 do ông T điều khiển. Khi đi đến khu vực đường DT744 gần chòi Lô F, Đội sản xuất T1 thuộc ấp B, xã T thì H và Hoàng A chặn xe ô tô của ông T điều khiển để gây gổ, đe dọa tại nơi có nhiều người dân lưu thông qua lại, gây cản trở giao thông, gây mất an ninh, trật tự, tạo tâm lý hoang mang lo sợ cho những người xung quanh.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Minh H và Tô Hoàng A đã phạm vào tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Như vậy, Cáo trạng số 11/CT-VKSBC ngày 10 tháng 5 năm 2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 18 – thành phố Hồ Chí Minh và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố các bị cáo về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; các bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo dùng hung khí và phương tiện giao thông là xe ô tô và xe mô tô cản trở giao thông, hăm dọa ông T khi ông T đang điều khiển phương tiện giao thông đường bộ tại nơi công cộng (đường giao thông) gây cản trở giao thông, gây mất an ninh, trật tự, tạo tâm lý hoang mang lo sợ cho những người tham gia giao thông và những người xung quanh. Do đó cần phải có hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Các bị cáo phạm tội với tình chất đồng phạm giản đơn cùng tham gia thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo H là người rủ bị cáo Tô Hoàng A cùng tham gia thực hiện hành vi phạm tội. Do đó hình phạt đối với bị cáo H phải cao hơn bị cáo Tô Hoàng A.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo được xem xét khi quyết định hình phạt: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo Nguyễn Minh H có ông nội tham gia kháng chiến có công với cách mạng, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính, con bị cáo còn nhỏ sinh năm 2025; bị cáo Tô Hoàng A có bác ruột là liệt sĩ, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, cha bị cáo đã chết, bị cáo là lao động chính trong gia đình nuôi dưỡng mẹ ruột. Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Xét bị cáo Nguyễn Minh H có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, chưa từng bị xử phạt hành chính hay kết án về hành vi vi phạm pháp luật. Nếu không bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách cũng bảo đảm ý nghĩa của hình phạt.

Đối với bị cáo Tô Hoàng A có nhiều tình tiết giảm nhẹ, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, cha đã mất, bị cáo là lao động chính nuôi dưỡng mẹ ruột. Mặt khác bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 20/11/2025 đến nay đã 7 tháng 18 ngày

đã đủ để răn đe bị cáo. Hơn nữa hành vi của bị cáo và bị cáo H chưa gây thiệt hại gì về tài sản hay xâm phạm gì đến sức khỏe của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, không nhất thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, do đó Hội đồng xét xử sẽ áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

[4] Về dân sự:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Văn T có ý kiến không bị thiệt hại gì về tài sản, không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường.

[5] Biện pháp tư pháp:

Cần tịch thu tiêu hủy công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội không có giá trị sử dụng gồm:

Sim điện thoại số 0364.022.540 của Tô Hoàng A và sim điện thoại số 0974353656 của Nguyễn Minh H.

01 con dao tự chế bằng kim loại (hình dáng giống cây đao), chiều dài 69cm (lưỡi bằng kim loại dài 47cm, cán dao bằng kim loại dài 22cm được quấn dây dù màu xanh bên ngoài).

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội gồm:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen bạc, biển số 61H1 - 423.93, số khung: C6409Y189804, số máy: 5C64189805 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 61HI - 423.93 tên Tô Hoàng A.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu A11 của Tô Hoàng A.

- 01 điện thoại di động Galaxy S23+ màu đen của Nguyễn Minh H.

- Đối với xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi Xpander màu đen biển số 61K - 154.42, số khung: MK2XRNCI WNN006737; số máy: 4A91KAX3308 và 01 giấy đăng ký xe ô tô biển số 61K - 154.42 tên Nguyễn Minh H: Đây là tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân của bị cáo H và vợ là bà Cao Thị Cẩm G (đã chết ngày 28/9/2023). Trị giá xe theo định giá là 440.000.000 đồng, trong đó phần của bị cáo H là 220.000.000 đồng sẽ được sung ngân sách Nhà nước. Phần của bà G là 220.000.000 đồng do hàng thừa kế thứ nhất của bà G là bị cáo H, cha mẹ bà G là ông C1 và bà N mỗi người được hưởng 73.333.333 đồng. Phần của bị cáo H là 73.333.333 đồng sẽ được sung ngân sách Nhà nước. Ông C1 và bà N có yêu cầu nhận lại xe ô tô trên nên buộc ông C1 và bà N phải nộp số tiền 293.333.334 đồng sung ngân sách Nhà nước. Khi nào ông C1 và bà N nộp xong số tiền trên thì được nhận xe ô tô cùng giấy đăng ký xe.

[6] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Tô Hoàng A 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng Khoản 4 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Tô Hoàng A nếu bị cáo không bị tạm giam, tạm giữ về một tội phạm khác.

Giao Nguyễn Minh H và Tô Hoàng A cho Ủy ban nhân dân xã T, thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 66 và các Điều 87, 88 Luật Thi hành án hình sự năm 2025.

3. Biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội không có giá trị sử dụng gồm:

- 01 sim số 0364.022.540 (không kiểm tra được số seri);
- 01 sim số 0974353656 (không kiểm tra được số seri);
- 01 con dao tự chế bằng kim loại (hình dáng giống cây đao), chiều dài 69cm (lưỡi bằng kim loại dài 47cm, cán dao bằng kim loại dài 22cm được quấn dây dù màu xanh bên ngoài).

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội gồm:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen bạc, biển số 61H1 - 423.93, số khung: C6409Y189804, số máy SC64189805 (xe không gương, xe trầy xước, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được) cùng 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 61H1 - 423.93 tên Tô Hoàng A.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu A11 (máy bị vỡ màn hình, không kiểm tra được Model, số IMEI 356347111163251, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được).

- 01 điện thoại di động Galaxy S23+ màu đen (số IMEI352496/80/118547/5, không kiểm tra được số Model, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được).

- Ông Cao Văn C1 và Phạm Thị N phải nộp số tiền 293.333.334 đồng sung ngân sách Nhà nước. Khi nào ông C1 và bà N nộp xong số tiền trên thì được nhận lại xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi Xpander màu đen biển số 61K-154.42, số khung: MK2ARNCI WNN006737, số máy: 4A91KAX3308 (không kiểm tra được số khung số máy, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra được tình trạng của xe) và 01 giấy đăng ký xe ô tô biển số 61K - 154.42 tên Nguyễn Minh H.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/6/2026 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 18 – thành phố Hồ Chí Minh).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Các bị cáo Nguyễn Minh H và Tô Hoàng A mỗi người phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết công khai./.

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Yên Nhi Nguyễn Thị Thanh N2

Thế Thị Ngọc A1

Nơi nhận:

- TAND Tp Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 18 – TP Hồ Chí Minh ;
- Phòng THADS khu vực 18 – Tp Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Tp Hồ Chí Minh;
- Người tham gia tố tụng;
- Phân trại tạm giam Dầu Tiếng thuộc
trại tạm giam số 02 – Công an thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: Hồ sơ, TA (01).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Thế Thị Ngọc Anh